

Số: 198/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tôn Nữ Thùy P, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 92 đường Đ, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Tùng Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 08 kiệt 26 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Tôn Nữ Thùy P và anh Nguyễn Thanh Tùng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Tôn Nữ Thùy P và anh Nguyễn Thanh Tùng Q.

- Về con chung: Chị Tôn Nữ Thùy P và anh Nguyễn Thanh Tùng Q xác nhận có 01 con chung tên là Nguyễn Gia B, sinh ngày 31/01/2020. Hiện nay cháu Nguyễn Gia B đang ở với chị Tôn Nữ Thùy P. Chị Tôn Nữ Thùy P và anh Nguyễn

Thanh Tùng Q thỏa thuận giao cháu Nguyễn Gia B cho chị Tôn Nữ Thùy P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh Tùng Q có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 05/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Gia B trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tôn Nữ Thùy P và anh Nguyễn Thanh Tùng Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tôn Nữ Thùy P tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003082 ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Tôn Nữ Thùy P đã nộp đủ án phí nay không phải nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- UBND P, thành phố H (ĐKKH số 08, ngày 26/02/2020)
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào Vi